

SỰ CẦN THIẾT CỦA NHỮNG Ý KIẾN DỊ BIỆT

Vũ Ngọc Tấn

Tác giả Đồng môn Vũ Ngọc Tấn có cái nhìn mới mẻ về việc đưa đất nước, dân tộc Việt Nam lên địa vị tốt đẹp trên thế giới ở thế kỷ 21. Lịch sử tranh đấu nào cũng để lại những mâu thuẫn, đau thương mà các thế hệ đến sau phải gánh vác và giải quyết. Cuộc tranh đấu của người Việt Tự Do ở cả hải ngoại lẫn trong nước mang tính nhân bản và sẽ phải ở trên tất cả những tranh chấp phe phái, quyền lợi, chủ nghĩa để chỉ nhằm dựng lại con người Việt Nam mang tính chất nhân bản trong xu hướng văn hóa nhân bản của nhân loại.

Ban Biên Tập tôn trọng ý kiến tác giả, nên cho đăng nguyên văn bài viết. Nhưng cũng xin được minh xác, đây hoàn toàn là ý kiến riêng của tác giả bài viết.

“ Một con người lúc nào cũng thiên về một phía sau bao tang thương biến đổi, thì hoặc là một kẻ kiên định lập trường, nhưng cũng có thể là một kẻ cực đoan đầu óc có sạn. Một tờ báo mà bài vở thấy đều viết mãi theo một chiều, thì tờ báo hóa ra tẻ nhạt. Một đất nước mà tất cả mọi người đều nói chung một luận điệu, thì ngoại trừ trường hợp có ngoại xâm, thì đất nước này chỉ có thể là đất nước cộng sản”.

Khi phái đoàn Nguyễn Trường Tộ đi sứ về điều trần, nói người tây phương có thuyền bằng sắt chạy trên sông, thì trong triều thần có kẻ tâu với vua nhà Nguyễn: “Khi quân thậm khi quân, nói cực sắt mà nổi trên mặt nước tức là coi quân thần là ngu dốt, đối với thiên tử là mắc tội khi quân. Tội này đáng xử trăm (chém đầu)” - và như ta đã thấy: cái bo bo thủ cựu không viễn quan của Tự Đức, cùng với chính sách bế quan tỏa cảng đã là mấu chốt đưa tới 100 năm lệ thuộc Pháp. Phiên một nỗi là lịch sử đã tái diễn đều đều, và ngày hôm nay, người Việt chúng ta vẫn phần lớn khăng khăng không bao giờ chấp nhận những ý kiến hoặc những quan sát, tầm nhìn dị biệt, thậm chí có người coi bất cứ ai có ý kiến khác với mình là kẻ thù “còn tệ hơn cộng sản, phải diệt (nó) trước cộng sản (!), vì (nó) ở ngay nách mình”. Điều này đã làm trở ngại không ít cho sự tiến hóa của tư tưởng nói chung và Việt nam nói riêng. Nay hãy thử quan sát một số hiện tượng.

Hiện tượng Nguyễn Gia Kiểng và cuốn Tổ Quốc Ăn Năn: Trong cuốn Tổ Quốc Ăn Năn, Nguyễn Gia Kiểng đã gần như cố ý khích động để

người đọc theo dõi những điều ông viết. Sự khích động cố ý này đã ít nhiều làm sôi máu một số người. Ông Kiểng đã không ngại ngùng hạ bệ những biểu tượng về anh hùng dân tộc (Nguyễn Huệ) và triết lý đạo đức (Khổng Tử) để đi tới một tiêu đề: Văn hóa Khổng Mạnh là sai, cái văn hóa tôn thờ bạo lực là sai, và ông nêu lên một câu hỏi đáng cho ta suy ngẫm: “Đất nước ta trải dài ngàn dặm bờ biển với nhiều hải sản và tiềm năng thiết lập nhiều hải cảng tốt, tọa lạc tại một vị thế quan trọng về giao thương ở Đông Nam Á và là trung tâm điểm của một Đông Nam Á đang phát triển mạnh. Dân ta đông, cần cù, sáng dạ và hiếu học... Nhưng tại sao ta vẫn đứng gần sau chót các nước trên thế giới?” Ông Kiểng đưa ra một số nhận định làm “chạm nọc” một số người – đã chính đáng hay không chính đáng - có tự hào dân tộc cao, níu kéo mãi cái hào quang “phá Tống , bình Chiêm” của thời quá vãng mà quên mất vị thế thực tế của đất nước mình hiện tại. Ông nhận định: nguyên nhân chính là cái văn hóa tôn thờ Khổng Mạnh, tôn thờ từ chương, trọng sĩ khinh thương đã lỗi thời, cái văn hóa tôn thờ bạo lực (Nguyễn Huệ) là sai... Người Việt ta không dung được nhau và ác độc với nhau; ta không có óc sáng tạo và đã tôn trọng bằng cấp quá mức; ta không biết làm việc chung một cách có phương pháp (team work) với nhau; ta khó hòa giải với nhau; và điều cản trở lớn nhất để đất nước ta đi tới thịnh vượng là: ta chưa có tự do dân chủ.

Để làm đảo ngược lại sự “đội sổ” của đất nước, ta phải có can đảm nhìn thẳng vào ta, vào con người Việt nam một cách khách quan, không khoan nhượng, để nhận ra những ưu khuyết điểm,

và từ đó ta lại phải có can đảm sửa đổi. Tự do và dân chủ là động cơ chính để thúc đẩy kinh tế và tiến triển xã hội, nhưng không phải là cây đũa thần có thể làm thay đổi tất cả. Nếu quả thực muốn đứng chung với nhau để xây dựng đất nước và đưa đất nước tiến lên, con người Việt Nam phải thay đổi hoàn toàn về văn hóa: từ bỏ bạo lực, từ bỏ những văn hoá Khổng Mạnh lỗi thời. Ta phải thay đổi một số niềm tin, cách hành xử: Khoan nhượng với nhau, chấp nhận nhau, phải biết làm việc chung với nhau một cách có phương pháp, từ bỏ quan niệm trọng sĩ khinh thương mà đặt nặng quan niệm trọng thương mại, một tâm lý kinh doanh, ham mê làm giàu, từ đó, nền kinh tế thị trường mới có thể phát triển. Về chính quyền, thì phải là một chính quyền nhẹ, ít can thiệp để kinh tế được tự do phát triển theo quy luật tự nhiên của thị trường, thay vì gò bó theo kế hoạch. Ông Kiêng đã đưa ra một số định luật và nhận thức để đưa đất nước ta đi lên, và định luật này có thể được tóm gọn trong 4 chữ: “Dân chủ Đa nguyên” và ông cũng đã đưa ra khá nhiều chi tiết thực tế cần phải có để phát triển đất nước.

Tiếc thay cuốn sách của ông đã tạo nên một sự la ó khác thường - Người ta chẳng cần biết ông Kiêng đã nhận định và đề nghị những gì về đất nước và con người Việt nam để xoay chuyển thế cờ, người ta chỉ nhìn thấy bị chạm nọc về một số những điều ông Kiêng nêu lên về lịch sử (cổ xưa và cận đại), hoặc văn hóa (Khổng Tử) để phê bình mạt sát ông. Việc phê bình mạt sát ông Kiêng đã trở thành thời thượng - Thậm chí có ông thú thực “chưa hề đọc cuốn T.Q.Ă.N.” của ông Kiêng, nhưng cũng vẫn đánh hôi vì ông Kiêng đã dám chọc giận ông này về một lỗi “nhìn về lịch sử cận đại”. Tuy nhiên, dù xi và ông Kiêng cách mấy đi nữa, tôi vẫn chưa thấy ai trả lời được câu hỏi khá sâu sắc mà ông Kiêng đã nêu ra: Đất nước ta có ngàn dặm bờ biển, là cửa ngõ của Đông Nam Á, dân ta đông và cần cù, thông minh, hiếu học... vậy tại sao nước ta vẫn đội sổ trong các nước trên thế giới? Ông Kiêng đã đưa ra một giải pháp, một câu trả lời thực tế. Còn từ những người xi và ông bằng những danh từ khá nặng nề như: trở cờ, phản bội... ta ít thấy những câu trả lời hoặc góp ý những giải pháp chính đáng, nhưng chỉ thấy một lần nữa chứng minh những điều ông Kiêng nêu lên trong cuốn sách là đúng: Ta không dung được nhau, ác độc với nhau, nhất là ta không dung được những tư tưởng dị biệt - đầu là những tư tưởng đó xây dựng và thăng tiến.

Hiện tượng những người trẻ: Gần đây, một số

các anh chị em trẻ, nhiều người nói tiếng Anh, Pháp rành hơn tiếng Việt, nhưng với tấm lòng thiết tha không quên cội nguồn, đã không ngần ngại đóng góp một số ý kiến về việc xây dựng đất nước đau khổ của chúng ta. Những người này, theo thiện ý, thì lòng ưu tư trăn trở về đất nước có thể nhiều hơn một số những người rành tiếng Việt, nhưng lại chẳng bao giờ mấy may suy nghĩ gì về đất nước. Tuy nhiên, khi các anh chị em trẻ này lên tiếng, thì một lần nữa, lại bị các đàn anh la ó ồ ào bằng những danh từ khá thô bạo. Tới đây, tôi xin minh xác là tôi không phản đối những góp ý của các bậc cha chú có tính cách xây dựng cho các anh chị em trẻ,, nhưng tôi chỉ muốn nhắc tới những “góp ý” có tính cách chặt đứt đối thoại, và đưa đối thoại và góp ý về tư tưởng vào ngõ cụt. Hãy đọc những giọng phê phán: những kẻ đầu hàng, thỏa hiệp, quỳ gối, khấu đầu, ô hợp, a dua... và đặc biệt về phía giới trẻ: thiếu ngay thẳng, thiếu lương thiện, thiếu suy nghĩ, biết một mà không biết hai, ấu trĩ.v.v... ta tự hỏi: lối tranh luận này là tranh luận xây dựng, khuyến khích sự góp ý trăm hoa đua nở, hay đã là con dao bầu để chặt đứt đối thoại và không cho góp ý - Và quả thực, từ đó, một số các anh chị em trẻ có những ý kiến xây dựng, nhưng sợ bị phi báng tàn nhẫn, đã tự động rút lui, hoặc giữ im lặng nhưng trong lòng không vui, mang cảm tưởng xấu xa về lớp đàn anh mà họ cho là thủ cựu, đầu óc có sạn. Cái hố ngăn cách giữa trẻ - già lại càng bị đào sâu. Và ta chỉ còn lại những lập luận một chiều, nhằm chán, những lời hô hào nghe thật kêu, nhưng làm không được (Giải phóng quê hương, quang phục quê hương, lật đổ bạo quyền công sản v.v...), nhai đi nhai lại những ảo tưởng không bao giờ trở thành sự thực.

Hiện tượng Trịnh Công Sơn: Tôi biết là nói về Trịnh Công Sơn là đã phạm vào một “tabu”, một điều cấm kỵ - nhưng tôi nghĩ, điều tệ hại hơn là nếu không nói ra, tôi đã không sống thực với lòng mình... Trịnh Công Sơn là một nhân tài, một thiên tài về âm nhạc và lời ca. Đa số chúng ta ít nhiều đều công nhận là nhạc Trịnh Công Sơn đã vượt thời gian và có lẽ sẽ còn sống mãi nhiều thập niên sau này. Những bài hát như “Diễm xưa”, “Tuổi đã buồn”, những lời hát: ‘Làm sao em biết bia đá không đau,... Ngày sau sỏi đá cũng cần có nhau’... mà đối với thánh giả, lần đầu tiên nghe, nổi rung động đã là dấu mốc thời gian cho những quãng đời, mà mỗi lần nghe lại lại gợi nhớ những kỷ niệm của quãng đời đó. Đối với tôi, những bản nhạc của TCS đã gợi lại cả một dĩ vãng, một tuổi trẻ, những ngày mà trái tim vô cùng dễ xúc động

nay đã qua đi.

Tiếc thay là sau ngày vật đổi sao rời 1975, TCS bị nhiều người ghét bỏ, và thậm chí căm thù - không phải là không có duyên cớ. Một trong những duyên cớ lớn nhất, có lẽ là vào ngày Miền Nam mất, TCS đã ‘hồ hởi’ lên đài phát thanh hát bài: “Nổi Vòng Tay Lớn”: đây là hành động xoa ốt vào vết thương đang rỉ máu của đồng bào miền Nam. Rồi sau đó, khi mà Joan Baez đã thay đổi lập trường phản chiến của mình, thì TCS lại một lần nữa biên thư xỉ vả Baez, và cho Baez là kẻ đào ngũ, đã phản bội lý tưởng phản chiến. Rồi những bản nhạc TCS sáng tác từ 75-80, tuy không nhiều, nhưng có một số mang tính chất phục vụ chế độ mới như: ‘Em ra nông trường, em ra biên giới’...v.v... đã là những cái gai trước mắt đa số đồng bào miền Nam đang bị đọa đầy trong ngục tù CS.

Ngày TCS lên đài phát thanh hát bài “Nổi vòng tay lớn”, thì chính tôi - kẻ viết bài - cảm thấy một nỗi uất hận sâu xa: Miền Nam mất, bản thân tôi mất hết: chức vụ, địa vị xã hội, tiền lương, gia sản, và sau này, có khi cả mạng sống; mà sao lại có kẻ trâng tráo vui mừng hớn hờ lên ca hát “Gặp nhau mừng như bão cát quay cuồng...” Quả thực hôm đó và những năm dài sau đó trong tù cải tạo, tôi căm giận tới thù ghét họ Trịnh: mỗi lần có ai nhắc nhở tới TCS là tôi lảng xa: tôi không muốn nghe, không muốn nhắc tới con người đó...

Nhưng nay sau 30 năm, khói lửa đã lắng chìm, ta hãy bình tâm nhìn lại quá khứ, nhìn lại TCS và những điều ông ta đã làm: TCS là một kẻ phản chiến. Sự phản chiến của họ Trịnh không hề phải dấu giếm mà đã được công khai hoá qua những lời nhạc:

“Hai mươi năm nội chiến từng ngày, gia tài của mẹ một rừng xương khô, gia tài của mẹ một dãy nhà mồ...” Sự phản chiến của họ Trịnh, nay nhìn lại, đã giải thích một số hành động:

- Ngày 30/4/75, TCS lên đài phát thanh, lòng không giấu nổi nỗi vui mừng, hát bài: NVTL. Nay ta thử đặt câu hỏi: Năm 75, CS thắng - Nhưng nếu ngày đó, phía Tự Do thắng và thống nhất đất nước, chấm dứt chiến tranh... thì họ Trịnh có lên đài phát thanh hồ hởi hát bài NVTL hay không? Theo tôi, câu trả lời là 99%, TCS cũng sẽ lên đài phát thanh và cũng sẽ hát: Một kẻ phản chiến khi đất nước không còn chiến tranh, nghĩa là khi giấc mơ của anh ta sau bao năm dài nay đã thành sự thực, thì sẽ không thể dấu nổi nỗi vui mừng, bất kể bên nào thắng, bên nào thua. Dù là nỗi vui mừng đó đã làm phiền lòng biết bao kẻ khác, phía bên này hoặc bên kia.

- Cũng vì lý do phản chiến, họ Trịnh là một kẻ trốn quân dịch (trốn ở nhà Lưu Kim Cương). Đây là một điều mà một số người cho TCS là hèn nhát, vô tư cách. Nhưng tôi nghĩ: TCS một kẻ phản chiến, đã tự giải thích chuyện trốn lính của ông ta qua lăng kính của một kẻ phản chiến: Một kẻ phản chiến không thể cầm súng tham dự chiến tranh vì như vậy là phản lại lý tưởng của mình (nếu có thể gọi ‘phản chiến’ là một lý tưởng). Hơn nữa, người có thẩm quyền giải quyết vấn đề này và kết tội TCS không phải là chúng ta, mà là Toà án Quân sự Miền Nam lúc đó.

- Cũng vì theo tư tưởng thù ghét chiến tranh ngay từ đầu, TCS đã trả lời Joan Baez theo cung cách cổ hữu của một kẻ phản chiến, trước sau không hề thay đổi...

- Trở lại vấn đề TCS đã sáng tác một số nhạc phẩm có tính cách phục vụ chế độ mới mà một số người cho rằng: tại sao không giữ im lặng như Văn Cao, đừng sáng tác, thì còn có thể coi là có chút tư cách. Theo tôi, ta nên nhớ những người nghệ sĩ (như TCS) không nên được lăm lăm với những anh hùng; và ngược lại, người nghệ sĩ có những lúc còn mềm yếu hơn một con người bình thường, và dễ bị thép súng làm cho run sợ. Ta hãy nhìn lại lúc mà gần 1 triệu quân dân miền Nam bị bắt đi tù cải tạo trong nhiều năm, trong đó có các vị tướng tá, thì trong thời gian cải tạo, ngày ngày trong những bài tự kiểm thảo kẻ lể ‘tội ác’(sic) mình đã làm – chúng ta (trong đó có kẻ viết bài) đã viết những gì? đã cảm ơn và khen ngợi ‘cách mạng’ ra sao? Nay, trong thời gian đó thì TCS đang làm việc ở bên ngoài xã hội (TCS lúc đó là thành viên của Hội Trí Thức Yêu Nước, trực thuộc Bộ Văn Hoá, dưới sự chỉ đạo của các cán bộ CS). Mỗi lần họ Trịnh cầm đàn lên hát là đã có cán bộ CS đứng kèm và soi mói từng lời ca (như trong bức hình chụp năm 1980 của ký giả Nhật Kusano): Ta phải hiểu rằng: sự thực TCS đang ở trong một nhà tù lớn, mà nhất cử nhất động của họ Trịnh đã bị theo dõi rất sát... Nay ta có thể tha thứ cho chính chúng ta lúc ta viết những bài tự kiểm thảo trong tù cải tạo, nhưng sao ta lại khắt khe với một người trong cùng một hoàn cảnh, nhưng ở ngoài xã hội, đã phải làm vừa lòng chế độ để sống còn?

Để kết luận về TCS, tôi xin có lời như thế này: *nếu ngày xưa, trong thập niên 1950 - ta ôn ào phản đối việc CS đàn áp nhóm ‘Nhân Văn Giai Phẩm’ như Phan Khôi, Trần Dân, Phùng Quán... (Không được sáng tác, bị đui ra khỏi Hội Nhà Văn, bị quản thúc...v.v.), chỉ vì những người này đã dám... tự do sáng tác, khác với ý của chế độ.*

Nay, hãy cứ cho là TCS khác chính kiến với chúng ta, ta có nên đối xử với họ Trịnh như CS đã đối xử với nhóm Nhân Văn Giai Phẩm hay không? Người tự do chúng ta tự hào là hơn CS, nay nếu ta vẫn đầy ải, tẩy chay những người khác ý kiến, dù rằng người đó là thiên tài... thì thử hỏi ta tôn trọng nghệ thuật vì nghệ thuật, hay nghệ thuật vì chính trị, chính kiến? và ta hơn CS ở chỗ nào?

Vậy xin trả lại Trịnh Công Sơn vị thế xứng đáng cao cả của ông ta trong nền âm nhạc Việt Nam.

MỘT VÀI SUY NGHĨ:

* Về cuộc chiến Nam Bắc:

**Nội chiến hay xâm lăng?:* Chiến tranh VN đã được mô tả bằng những từ ngữ khác nhau: một số người quả quyết đây hiển nhiên là một cuộc xâm lăng của miền Bắc tiến chiếm miền Nam; một số khác thì nhắc tới chiến tranh VN như một cuộc nội chiến: Vậy thì nội chiến hay xâm lăng? Theo tôi thì cả hai đều đúng nếu ta nhìn theo những góc cạnh khác nhau: Nếu nói về phương diện *đất nước* thì đây là một cuộc xâm lăng từ miền Bắc: đất nước đã chia làm hai quốc gia có chủ quyền: Nam và Bắc VN, thì sự xâm lăng của Bắc Việt là không thể chối cãi. Nhưng nếu xét về phương diện *dân tộc*, thì đây là một cuộc nội chiến, vì hai bên cùng là dân tộc Việt. Dân tộc Việt không thể... xâm lăng dân tộc Việt, mà đây là... nội chiến tương tàn, nòi da xáo thịt trong lòng dân tộc máu đỏ da vàng. Sau 30 năm, những bài viết về cuộc chiến, về những chiến công, tiêu diệt được bao nhiêu quân thù... “Nhất tướng công thành vạn cốt khô”... thì theo giòng thời gian, ngày nay đọc lại cũng chỉ cảm nhận là... niềm đau của dân tộc.

30 năm trước đây, giòng Bến Hải chia đôi đất nước. Tôi còn nhớ vào năm 1971, tôi là bác sĩ phụ trách Trại Bài Lao và Tù Binh tại Quân Y viện Nguyễn Văn Nhứt Vũng Tàu. Một tù binh VC bị mất máu nặng, được đưa vào gặp tôi. Sau khi khám tôi bảo y tá chuyển cho anh ta một chai nước biển. Khi tôi quay đi, anh tù binh này, thu hết sức tàn, nắm chai nước biển nhắm ném vào đầu tôi và hét lớn: “Tao không thèm chai thuốc dơ bẩn của bọn bán nước chúng mày”. Viên y tá đứng cạnh tôi không dằn nổi tức giận, đã xông lại, muốn cho anh VC kia một bài học. Nhưng tôi can lại nói: “Tên Vẹm này đã được bác của hấn nhồi sọ kỹ quá rồi. Nếu cậu sinh ra ở miền Bắc, cậu cũng cư xử như hấn mà thôi. Thôi cật tay hấn lại, ráng cứu sống hấn - mình là con người mà...”

Người Việt từ hai miền đã tranh đấu, giết chóc nhau trong hận thù, dù rằng đã bị nhồi sọ, hay là thực sự bảo vệ lý tưởng tự do, thì sau này

100 hay 200 năm sau, hãy xin nhớ lại những câu thơ của Đặng Phương về giòng sông Gianh:

*Đây sông Gianh nơi biên cương thống khổ,
Nơi sa trường, nơi nắm mộ trời Nam
Đây giòng sông giòng máu Việt còn loang...
...Đây giòng sông hận phân ly nòi giống
Sông còn đây cơn ác mộng tương tàn...*

Tất nhiên có một số quý vị sôi máu và phản đối: Ta bị xâm lăng và ta chỉ tự vệ... Ngày hôm nay thì lập luận này còn đứng vững - nhưng 200 năm sau, hậu duệ chúng ta nhìn lại thì sự thực vẫn là một cuộc huynh đệ tương tàn, nòi da xáo thịt, cũng như ngày nay chúng ta nhìn và cảm nghĩ về cuộc Trịnh Nguyễn phân tranh 300 năm trước giống như Trần Tuấn Khải, dù rằng lúc đó Trịnh nói Trịnh giỏi, Nguyễn nói Nguyễn hay...

* *Người Mỹ bỏ rơi VN:* Trong rất nhiều bài viết, nhiều nhân vật có tiếng tăm đồ lỗi cho Mỹ đã bỏ rơi miền Nam, do đó Miền Nam mới mất về tay CS. Nay hãy bình tâm và suy xét lại. Người Mỹ đã tới và đổ quân vào giúp miền Nam 10 năm (1963-1973) và đã hy sinh bao nhiêu xương máu, tiền bạc trong thời gian đó. Câu hỏi đặt ra là: Ta muốn người Mỹ ở lại VN tới bao giờ? Tất nhiên họ không thể ở lại mãi mãi. Và ngược lại: “Tiên trách kỷ, hậu trách nhân”. Nếu ta lại đặt câu hỏi: Nếu quân dân miền Nam ta chiến đấu và tổ chức được như Nam Hàn, thì liệu người Mỹ có bỏ không? Ta đã sự thực tự tìm ra câu trả lời: nhìn sang Nam Hàn, 50 năm sau cuộc chiến, người Mỹ vẫn còn ở lại. Vậy thì lý do chính đáng của việc mất miền Nam là gì? Có lẽ ta phải nhìn thẳng vào sự thực, dù rằng sự thực có đau lòng, để rút ra một bài học cho mai sau. Và xin đừng đổ lỗi cho người, nếu quả thực không phải là lỗi của người.

Theo tôi, lý do lớn nhất, là trong suốt 10 năm chiến tranh, ta đã không có một lãnh đạo có tầm vóc, có viễn quan (vision), đặt nền tảng tự túc tự cường, xây dựng hạ tầng, lập lò đúc sừng, đạn... để có thể đứng vững một mình. Do đó khi bạn ta (người Mỹ) phải rời bỏ ta vì nhiều lý do, thì sau 10 năm ta vẫn chỉ là một đứa bé bị đứt sữa: ta đã không có đủ đạn để bắn, máy bay không có bom để thả và Miền Nam đã bị bó tay, dù sức chiến đấu còn rất kiên cường... Tất nhiên đã nói qua thì cũng phải nói lại: Những người có chí xây dựng nền tự chủ cho Miền Nam như ông Diệm - thì đã bị người Mỹ trực tiếp hay gián tiếp loại bỏ.

Tuy nhiên, phải nói thẳng là: bị loại bỏ cũng là kém trí, thua một nước cờ mà thôi: ngày xưa thời Tam Quốc, Chu Du bị Gia Cát Lượng phỗng tay trên nhiều chiến công, nhưng Du không thể đổ lỗi cho Lượng, mà cuối cùng trước khi chết, Du vẫn phải chấp nhận là thua trí Lượng mà thôi ‘Trời hời đã sanh Du sao còn sanh Lượng’. Ta đã không có nhân tài, lãnh tụ có tầm vóc đứng lên tổ chức đất nước, có viễn quan sắp đặt để đối phó với mọi chuyện khi người Mỹ ra đi.

NHÌN VỀ TƯƠNG LAI:

* *Việc trở về giúp Việt Nam:* Sau 30 năm, có lẽ đã đến lúc để hận thù lắng xuống và hướng về dân tộc. Như đã nói trong một số những bài trước, thì theo tôi việc la ó ồn ào, biểu tình đòi Dân chủ Nhân quyền cho VN tại hải ngoại chỉ có tác dụng giới hạn: có thể áp lực VC thả những tù nhân lương tâm, tù chính trị, nhưng không thể buộc VN phải thay đổi thể chế.

Muốn thực sự thay đổi VN, ta phải nghĩ tới những chuyện khác có tính cách lâu dài, thực tế và sách lược hơn:

- Khuyến khích việc Tây du cho sinh viên VN và đối xử tử tế khi tiếp xúc với họ ở nước ngoài: khi họ trở về, họ sẽ là những hạt nhân đóng góp những tư tưởng mới, tầm nhìn mới góp phần nhuộm trắng VN.

* *Việc người VN hải ngoại trở về VN:* tuy một số không nhỏ về để mua vui, trác táng, nhưng dù muốn dù không, cũng mang những tư tưởng, tầm nhìn, lối sống tự do của người Tây phương, và người Việt tại quốc nội dù vô tình hay cố ý, cũng nảy ra ý so sánh và tự cải tiến theo phương Tây (sự việc này ta thấy hiển nhiên trong xã hội VN bây giờ).

* *Tạo nhịp cầu dân tộc với người trong nước:* Không cần phải làm việc gì to lớn: làm lớn quá thì VC cũng chẳng cho làm vì chúng sợ khuynh đảo, và ta cũng chưa chắc có khả năng làm được. Vậy hãy nghĩ tới những việc nhỏ: giúp người mù ở VN mở mắt, như nhóm Vietnam Vision và một số các vị hảo tâm khác đang âm thầm bỏ tiền ra mướn các bác sĩ tại VN mở mắt thí cho những người mù loà; giúp các bà sơ, tu sĩ làm việc trong những cơ quan từ thiện, viện cô nhi, các cơ sở giúp người tàn tật...; trực tiếp tận tay mang tiền, quà về giúp các phế binh VN Cộng Hòa cũ nay đang lang thang đầu đường xó chợ, bán thuốc lá lẻ... trực tiếp giúp đỡ những người già yếu - hiện tràn đầy các tỉnh ở VN - mà vẫn

phải buôn thúng bán bưng để kiếm tiền nuôi miệng già. Những việc này không có gì là khó khăn, và không có lý do gì để từ chối khi ta về VN... vì nó chẳng liên quan gì tới việc giúp chính quyền Cộng sản - trừ phi thực sự là ta không muốn giúp.

* Sau cùng, ta cũng phải nghĩ tới chuyện trở về, đứng trong hàng ngũ những người đối lập sau này, không phải để mưu đồ lật đổ chính quyền, vì chúng (CS) sẽ tìm cách hại ta ngay từ đầu, nhưng để góp phần đưa khỏi óc tầm nhìn hải ngoại về việc tổ chức lại đất nước trong tinh thần của người tự do... Ngày mà VC chấp nhận đối lập, theo tôi nghĩ, cũng không còn xa lắm.

Để kết luận, tôi xin mượn lời trong một bài hát của Nguyễn Đình Toàn:

*Có chăng một ngày, quê hương ta không còn
hận ngăn ghét trời
Đón đau sẽ nguôi - Đói no cũng vui
Biết buông sầu oán vui thương đây. Nhìn
nhau ra con người
Cũng một đời thôi...*

V.N.T.